

Bản án số: 16/2018/HS-ST
Ngày: 23-5-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tiến Mẫn

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đức Hạnh

Ông Vũ Xuân Trúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2018/TLST-HS, ngày 12 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/HSST-QĐ ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Văn B - Sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn R và bà Đào Thị H; chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

- Người bị hại: Chị Nguyễn Thị H1 - Sinh năm 1987 (Đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh Ngô Tiến H2 - Sinh năm 1984 là chồng của chị H1.

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định.

- Người tham gia tố tụng khác:

Những người làm chứng:

1. Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn M, xã C, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

2. Anh Hoàng Duy D1, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Đội 11, xã K, huyện Y, tỉnh Nam Định.

3. Anh Phạm Đình K, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn K1, xã B1, huyện Y, tỉnh Nam Định.

4. Anh Nguyễn Hữu H3, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn K1, xã B1, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại, những người làm chứng có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ ngày 15/8/2017, Đỗ Văn B đi lên nhà bố vợ anh D (anh D là anh trai của B) ở thị trấn L, huyện Y, tỉnh Nam Định lấy xe ô tô tải BKS 18C - 06805 của anh D đi cùng D lên Bắc Ninh chở hàng. Khoảng 7 giờ cùng ngày, B đang điều khiển xe ô tô, D ngồi ghế phụ đi trên quốc lộ 37B theo hướng từ ngã Ba Vàng xã Yên Bình huyện Ý Yên đến Ủy Ban nhân dân xã Yên Lợi huyện Ý Yên. Đến km 101 thuộc địa phận thôn An Cừ Hạ, xã Yên Bình, huyện Ý Yên; Đỗ Văn B nhìn thấy phía trước có 01 xe ô tô cầu đỗ bên phải đường cùng chiều; phía trước ngược chiều có 01 xe mô tô BKS 18D1 - 41770 do chị Nguyễn Thị H1 đang đi đến. Tuy nhiên, B vẫn bật đèn xin nhan bên trái và chuyển làn đường để vượt xe ô tô đỗ ven đường. Khi đầu xe ô tô của B vượt qua đầu ô tô đỗ ven đường thì lúc này chị H vừa điều khiển xe mô tô đi đến. Do khoảng cách xe ô tô tải do B điều khiển và xe mô tô do chị H điều khiển gần nhau, xe ô tô do B điều khiển đi lấn hết phần đường xe mô tô do chị H điều khiển dẫn đến chị H loạng choạng ngã ra đường, bị bánh xe ô tô do B điều khiển chèn qua người. Hậu quả chị H tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định số 679/GĐKTHS ngày 24/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định xác định thương tích của chị Nguyễn Thị H như sau: Lồng ngực 2 bên có dấu hiệu lếp bẹp dưới da; Vùng mũi ức có đám trợt da tụ máu KT 8 x 2 cm; Vùng bụng trên rốn xuống hai mạng sườn trợt da không liên tục trên diện rộng KT 20 x 6 cm; Gãy xương gốc hàm bên trái; Gãy sập toàn bộ khung sườn bên trái; Gãy 1/3 dưới xương ức; Gãy cung trước, cung sau xương sườn 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 bên phải; Tràn máu, tràn khí khoang phổi trái; Gãy 1/3 giữa xương cánh tay phải. Chị Nguyễn Thị H chết do sốc đa chấn thương, mất máu cấp; Cơ chế do va đập, đè ép.

Đỗ Văn B được cấp bằng lái xe ô tô hạng C ngày 24/7/2012, thời hạn từ ngày 24/7/2012 đến ngày 24/7/2017. Tính đến khi gây tai nạn, bằng lái xe đã hết

hạn sử dụng 21 ngày nên theo quy định tại Điểm 8 Điều 1 Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT ngày 28/8/2013 của Bộ Công an - Bộ Quốc phòng - Bộ Tư pháp - Viện kiểm sát tối cao - Tòa án nhân dân tối cao thì Đỗ Văn B không có giấy phép lái xe hợp lệ.

Quá trình điều tra: Lúc đầu Đỗ Văn B khai nhận B là người điều khiển xe ô tô tải BKS 18C - 06805 gây tai nạn mà hậu quả làm chị H tử vong còn Đỗ Văn D ngồi ghế phụ; nhưng sau đó đến ngày 03/11/2017 thì Đỗ Văn B và Đỗ Văn D thay đổi lời khai cho rằng Đỗ Văn D mới là người điều khiển xe ô tô tải BKS 18C - 06805 còn Đỗ Văn B là người ngồi bên ghế phụ.

Trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn Đỗ Văn B đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 100.000.000đ. Đại diện hợp pháp của bị hại là anh Nguyễn Tiến H1 đã nhận tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm đồng thời đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đỗ Văn B.

Vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe ô tô BKS 18C - 06805 của anh Đỗ Văn D; chiếc xe mô tô BKS 18D1 - 41770 của nạn nhân Nguyễn Thị H. Anh D, anh H1 đã xuất trình giấy tờ hợp lệ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho anh D, anh H1 là phù hợp .

Bản Cáo trạng số 11/Ctr - VKS -YY, ngày 09/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố Đỗ Văn B về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Đỗ Văn B khai nhận chính bị cáo là người điều khiển xe ô tô tải BKS 18C - 06805 gây tai nạn cho chị Nguyễn Thị H, anh Đỗ Văn D là người ngồi ghế phụ đúng như lời khai ban đầu của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên.

Kiểm sát viên có quan điểm tranh luận: Đối với Đỗ Văn B mặc dù có dấu hiệu của tội khai báo gian dối. Tuy nhiên xét động cơ, mục đích thì giữa D và B là anh em ruột, mặc khác hành vi của D chưa gây hậu quả pháp lý về tố tụng cũng như chưa xâm phạm đến lợi ích của Nhà nước, cá nhân. Vì vậy không xem xét xử lý về tội khai báo gian dối là phù hợp. Việc Đỗ Văn D giao cho Đỗ Văn B điều khiển xe ô tô, D biết B có bằng lái xe hạng C. Nhưng D không biết bằng lái xe của B đã quá hạn sử dụng 21 ngày. Vì vậy không xem xét xử lý Đỗ Văn D về tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản Cáo trạng số 11/Ctr - VKS - YY, ngày 09/02/2018 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”: Căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 202; Điểm b, p Khoản 1 Điều 46, Khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Văn B 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 60 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Đỗ Văn B đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 100.000.000đ. Người đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Nguyễn Tiến H1 không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không cần phải xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên đã xử lý xong nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xác nhận bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Nguyễn Tiến H1 xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường, nay không yêu cầu gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Những người làm chứng là anh K, anh D1, anh Dân đều xác định Đỗ Văn B là người điều khiển xe ô tô BKS 18C - 06805 gây tai nạn làm chị H tử vong, vì sau khi xảy ra va chạm bị cáo và anh D ngay lập tức xuống xe; D xuống xe từ cửa phụ, B xuống xe từ cửa lái.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận, hứa sẽ không vi phạm nữa; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Đỗ Văn B không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra, lúc đầu Đỗ Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nhưng khi biết được giấy phép lái xe ô tô của mình hết hạn sử dụng, dẫn đến việc không thể làm thủ tục thanh toán bảo hiểm và bị truy tố ở Khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự với khung hình phạt cao hơn Khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Đỗ Văn B đã thay đổi lời khai, khai báo quanh co, không thừa nhận mình là người điều khiển xe ô tô gây tai nạn cho chị H, mà người điều khiển xe ô tô gây tai nạn là anh D. Đỗ Văn D cũng thay đổi lời khai thừa nhận mình là người điều khiển xe ô tô gây tai nạn chứ không phải là Đỗ Văn B.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện; biên bản khám nghiệm tử thi; kết luận giám định pháp y tử thi; biên bản nhận dạng, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 7 giờ ngày 15/8/2017, tại km 101 trên quốc lộ 37B thuộc địa phận thôn An Cừ Hạ, xã Yên Bình, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Đỗ Văn B không có giấy phép lái xe hợp lệ điều khiển xe ô tô BKS 18C - 06805, mặc dù phía trước xe có chướng ngại vật nhưng B vẫn điều khiển xe ô tô vượt lên không đảm bảo an toàn đã va chạm với xe mô tô BKS 18D1 - 41770 do chị Nguyễn Thị H điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả đã làm cho chị H bị tử vong trên đường đi cấp cứu.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, điều khiển xe ô tô không có giấy phép lái xe theo quy định; vượt xe khi phía trước có chướng ngại vật; đi lấn phần đường của người đi ngược chiều. Hành vi của bị cáo đã vi phạm Khoản 9 và Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và Điểm 8 Điều 1 Thông tư liên tịch số 09/2013/TTLT ngày 28/8/2013 của Bộ Công an - Bộ Quốc phòng - Bộ Tư pháp - Viện kiểm sát tối cao - Tòa án nhân dân tối cao, gây nên cái chết của Nguyễn Thị H. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, sức khỏe tài sản của nhân dân. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên truy tố là đúng pháp luật.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; bị cáo có điều kiện hoàn cảnh khó khăn thuộc diện hộ nghèo. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p, b Khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đảm bảo việc giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên đã giải quyết xong, nên Hội đồng xét xử không quyết định gì thêm.

[7] Trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Xét hành vi khai báo của Đỗ Văn D: Mặc dù hành vi của Đỗ Văn D có dấu hiệu của tội khai báo gian dối, nhưng giữa D và B là anh em ruột, mặt khác hành vi của D chưa gây hậu quả pháp lý về tổ tụng cũng như chưa xâm phạm đến lợi ích của Nhà nước, cá nhân. Vì vậy không xem xét xử lý về tội khai báo gian dối đối với D là phù hợp.

[9] Xét hành vi Đỗ Văn D giao xe cho Đỗ Văn B điều khiển: Khi giao xe ô tô cho B điều khiển, D biết B có giấy phép lái xe hạng C, nhưng D không biết giấy phép xe của B đã quá hạn sử dụng 21 ngày. Vì vậy không xem xét xử lý Đỗ Văn D về tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ là phù hợp.

[10] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 231, 233 và 234 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm a Khoản 2 Điều 202; Điểm p, b Khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn B 36 (B mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy Ban nhân dân xã C, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Bn Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Phòng lưu trữ CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã C;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

(đã ký)

Vũ Tiến Mãn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Tiến Mãn